

Bản án số: 18 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 30-7-2021;
V/v: “*Kiên xin ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và bà Nguyễn Thị Hải;

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia
phiên tòa:*** Ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2021/TLST- HNGĐ ,ngày 19 tháng 01 năm 2021, về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1986;

Địa chỉ:Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Q, có mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm C, thôn Quốc lộ 1A, xã H, huyện B, tỉnh Q, có đơn xin vắng mặt.

Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P (nay là xã H), số 28, quyền số 01/2006, ngày 06/10/2006.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày: Chị H và anh T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P (nay là xã H). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân: Vì tính tình không phù hợp, trái ngược nhau nên dẫn đến vợ chồng hay cãi vã nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau nữa. Hiện tình cảm không còn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn anh T. Hai vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.Về tài sản chung và công nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh T đã nhận đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho anh. Nay chị H xin ly hôn anh T cũng nhất trí ly hôn. Về con chung, tài sản chung và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn T làm đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt anh vì anh T bệnh tật, đau ốm, không đi lại được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Đang sự chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ; đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị H, tuyên xử chị Đặng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T; nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp phát sinh giữa chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn T là tranh chấp ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Toà án đã tổng đạt trực tiếp cho anh T và người thân của anh T các văn bản tố tụng Tòa án gửi cho anh T như: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra, giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và các giấy triệu tập. Anh Nguyễn Văn T làm đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt anh vì anh T đang bệnh tật, đau ốm, không đi lại được. Việc kéo dài thời gian giải quyết vụ án sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi, tâm lý cũng như ổn định cuộc sống của các đương sự. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T kết hôn tự nguyện có Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Q, ngày 06/10/2006 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh, chị sống phát sinh mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp, tình cảm không thể hàn gắn được, hai anh, chị đã sống ly thân nhau từ lâu; anh T cũng nhất trí ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình, xử chị Đặng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[3] Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[5] Về án phí: Chị H chịu nộp án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của Pháp luật.

[6]. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tuyên xử chị Đặng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

3. Về tài sản chung và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị H chịu nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai số 0000565 ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Như vậy, chị H đã nộp đủ án phí.

5. Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/7/2021); bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Quảng Bình;
- VKS huyện Bố Trạch(2)
- Chi cục THA DS huyện Bố Trạch;
- Chị Đặng Thị H;
- Anh Nguyễn Văn T;
- UBND xã H (Để biết);
- Lưu hồ sơ, vpTòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân

